

B c sang năm th c 3 (2011- 2013) tri n khai “D án nâng cao năng l c, truy n thông YTTT” (DANCNLTTYTTH)

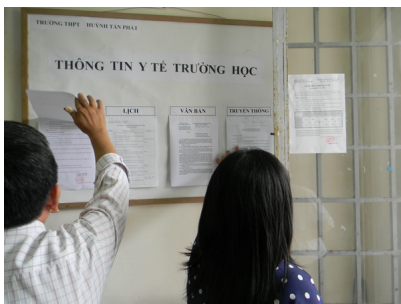
, chúng tôi xin ng n g n đôi đi u trao đi i c a mình thu đ c qua ho t đ ng giám sát d án y t tr ng h c t i các t nh/thành ph khu v c phía Nam, nh ng suy nghĩ c n trao đi i

g m 3 v n đ :

- V nh n th c t m quan tr ng c a công tác Y t tr ng h c hi n nay.

- V t ch c b máy Y t tr ng h c hi n nay làm sao đ đ p ng đ c nhi m v ?

- Nh ng khó khăn th ng g p khi th c hi n công tác YTTT và nh ng gi i pháp c n kh c ph c



## I. Nh n th c v t m quan tr ng c a công tác Y t tr ng h c (YTTH)

Chúng ta đ u th y, n u thi u công tác này trong ho t đ ng c ng đ ng, thì có nghĩa là s thi u s t ng tác c a xã h i đ n lĩnh v c S c kho h c đ ng. Một th c t các n c phát tri n đã cho th y, s c m nh ngu n nhân l c m i Qu c gia có t t hay không là tu thu c vào s đ u t đúng hay không trong Giáo d c và Đào t o, trong đó có đ u t cho công tác YTTH. **Trong xã h i hi n đ i, ngu n nhân l c là ngu n l c quan tr ng nh t đ i v i s phát tri n c a b t kì qu c gia, dân t c nào, b i ph i có nh ng con ng i đ kh năng, trình đ m i khai thác t t các ngu n l c khác**

(1)

•  
n c ta th i đi m hi n nay, v i dân s trên 90 tri u, thì có đ n m t ph n t ho c m t ph n ba dân s là đang đ tu i h c sinh, đây chính là ngu n nhân l c ti m năng c a n c ta, n u chúng ta th t s coi tr ng s c m nh ngu n nhân l c c a dân t c thì r t c n ph i đ u t cho chăm sóc và b o v s c kho ngu n nhân l c quý báu này, tr c h t, đó là đ u t cho chăm sóc con ng i v s c kho và đào t o. B i v y tr c h t, đ nâng cao nh n th c v t m quan tr ng c a YTTH, công tác nâng

### **năng l c, truy n thông YTTH**

ph i là công vi c đi tr c m t b c và đó là lý do c a vi c hình thành đ án này.

## II. V y t ch c b máy Y t tr ng h c hi n nay làm sao đ đ p ng đ c nhi m v ?

**Vấn đề thực trạng năng lực đội ngũ cán bộ công chức**

Hiện nay, ai cũng thấy, cái gì là “màng lọc đội ngũ cán bộ công chức” hiện nay của Việt Nam thì chắc chắn sẽ có những gì đó là “mặt trái của công chức”, mà thực trạng “tội của công chức” đó hiện nay của chúng ta chắc nên để xem là “có danh mà vô thực” tuy nhiên với các trường hợp khác nhau có “hệ thống của nó trong ngành Giáo dục & Đào tạo” (GDĐT) như các ngành khác. Có thể nói, vai trò quan trọng của YTTĐ đội ngũ cán bộ công chức gia thì ai cũng đã nhận ra, nhưng đến giờ này, do chúng ta vẫn chưa đưa YTTĐ vào đúng vị trí của nó trong sự nghiệp phát triển nguồn nhân lực, do vậy, YTTĐ của Việt Nam hiện nay vẫn chưa có “Mặt trái của công chức” và chắc chắn sẽ đáng với sự minh chính trọng đáng có của nó như chúng ta vẫn thường nói “Tốt cả vì tương lai con em chúng ta”. Bởi lẽ, nếu đã “vì tương lai con em chúng ta” thì YTTĐ Việt Nam ngày nay lẽ ra đã phải có mặt từ trước thành, phát triển và nâng cao. Chúng ta biết rằng, trong nhiều năm qua, dù YTTĐ đã được sự quan tâm của Nhà nước và công đồng nhưng hoạt động YTTĐ *do chưa được xem phải là bắt buộc phải có cho nó mặt trái mấy cái của nó là mặt trái thực tế chuyên biệt cho ngành GDĐT,* cho nên, hiện tại công tác YTTĐ hiện nay còn rất hạn chế.

**Đây là mặt trái thực tế của đội ngũ cán bộ công chức, ngành GDĐT hiện nay vẫn chưa có hệ thống nghiệp vụ ngành để cho ngành mình**

như nhiều Bộ ngành khác (ví dụ các Bộ có Trung tâm Nghiệp vụ cho ngành mình là các Bộ Xây dựng, Bộ Bộ Chính Trị, Bộ Giáo Dục và Đào Tạo, Bộ Nông nghiệp, Bộ Công nghiệp, ...). Vì vậy, ngành GDĐT không có hoạt động chuyên nghiệp và nghiệp vụ của ngành GDĐT, nhất là về YTTĐ. Cũng vì vậy mà Bộ GDĐT không có tổ chức hệ thống YTTĐ cho ngành mình từ Trung ương xuống cấp sở, ban thị trấn, YTTĐ của ngành GDĐT sẽ thiếu và sẽ rất chậm, không có biên chế nhân lực, không có bắt buộc. Vì vậy mà quy định nghiệp vụ của nhân viên YTTĐ cho ngành GDĐT không được mở, nhân lực YTTĐ vì vậy thực tế không được. Duy nhất trong các ngành hiện nay, chỉ có Sở GDĐT Thừa Thiên – Huế có Trung tâm Nghiệp vụ để phục vụ cho ngành mình cấp tỉnh.

**Hiện trạng tổ chức YTTĐ tuy nhiên đã ảnh hưởng** ta có thể thấy, trong khi Bộ GDĐT chưa có nghiệp vụ ngành cho ngành mình như nêu trên thì theo các chuyên gia YTTĐ, từ các tỉnh/thành, từ các Ủy ban Nhân dân (UBND) các cấp vẫn phải có Ban YTTĐ

làm đầu mối quản lý YTTH của các trường trên địa bàn. Ban YTTH này của các địa phương (“Hội đồng ngành ngang”) sẽ đảm nhiệm giám sát các chính sách hỗ trợ cho hoạt động YTTH của các trường học trên địa phương mình, trong đó vấn đề ngân sách hỗ trợ. Mặt khác, do tình hình YTTH của ngành GDĐT như vậy nên ngành GDĐT hiện nay tại các địa phương đã quá trông chờ vào ngành y tế,

*nhưng dù nói GDĐT còn xem YTTH là trách nhiệm nghiệp vụ của ngành Y tế, không đúng với tinh thần của trách nhiệm công tác YTTH của ngành Giáo dục & Đào tạo đã được quy định trong quy định số 73/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã ban hành.*

Thi thoảng, nếu có vấn đề nào của ngành GDĐT còn tồn tại duy nhất, thì dù nói đó của ngành GDĐT đã có các thủ tục chi phí để xây dựng cho mình một máy y tế để thu nhập chăm sóc sức khỏe viên chức, người lao động, học sinh trong ngành mình.

*Cần phải xác định rõ, hội đồng YTDP của các tỉnh/thành có chức năng quản lý Nhà nước về YTTH chỉ không phải là cơ quan đảm nhiệm nghiệp vụ YTTH cho ngành GDĐT.*

**Phạm vi pháp định hành YTTH hiện nay:** Theo các chuyên gia, nên có Ban chỉ đạo YTTH của các cấp, ví dụ cấp Quốc gia (cấp Nhà nước) để chỉ đạo lãnh đạo chung của Ban này là thành viên Văn phòng Chính Phủ, phó là đại diện các Bộ ngành có liên quan như Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Khoa học & Công nghệ, Bộ Tài Chính...). Ban chỉ đạo YTTH của UBND các cấp chính quyền cũng gồm thành viên và Bộ GDĐT cũng có Ban chỉ đạo YTTH của Bộ GDĐT. Ban chỉ đạo YTTH (2) phải có phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên trong Ban chỉ đạo YTTH, trong đó, Ban chỉ đạo YTTH Quốc gia chịu trách nhiệm hỗ trợ chung và hỗ trợ nghiệp vụ YTTH phải là hỗ trợ của y tế ngành GDĐT, đó là chuỗi hỗ trợ hệ thống Trung tâm y tế của Bộ GDĐT đến hội đồng YTTH của nó ở các tỉnh/thành phố, huyện/quận, xã/phường. Tóm lại, cấu trúc để triển khai hoạt động Trung tâm là phải có đại diện Văn phòng Chính phủ làm trưởng Ban và phó Ban là đại diện lãnh đạo các Bộ ngành có liên quan (Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Tài Chính...), trong đó, phó Ban trưởng là đại diện của Bộ GDĐT.

**Xây dựng kế hoạch hỗ trợ và kế hoạch ngân sách cho YTTH**

Công tác YTTH ph i có k ho ch. Giám sát th c hi n k ho ch YTTH t i ngành GDĐT các t nh/thành phía Nam, các chuyên gia YTTH c a ngành Y t th ng th y, trong k ho ch c a nhi u đ n v YTTH c a ngành GDĐT ch n i dung và l ch s ho t đ ng nh ng không có đ ki n kinh phí đ đáp ng. t m Qu c gia, k ho ch YTTH ph i đ c xây đ ng t k t qu các H i th o Khoa h c đ nh h ng c a Ban Ch đ o YTTH c a Qu c Gia, có t m 05 năm, 10 năm và 20 năm. T ch tr ng đ nh h ng Qu c gia v YTTH và t th c t yêu c u phát tri n kinh t xã h i c a m i t nh/thành và c a ngành GDĐT mà Ban ch đ o YTTH m i t nh/thành xây đ ng k ho ch cho t ng giai đ o n và m i giai đ o n ph i có k ho ch năm, các k ho ch này ph i đ c lãnh đ o qu n lý ngân sách c a Chính quy n, B ngành phê duy t. Khi xây đ ng k ho ch ho t đ ng YTTH hàng năm, ngành GDĐT các t nh/thành r t nên có t v n c a c quan YTDP các t nh/thành đ xây đ ng k ho ch ho t đ ng nh t là v d toán kinh phí cho phù h p v i năng l c YTTH c a đ a ph ng mình và qua xây đ ng k ho ch này, **YTTH c a ngành GDĐT các t nh/thành**

**s có c h i s đ ng ngu n tài chính theo quy đ nh t ngân sách ch không ch là t kinh phí trích l i t ngu n b o h m y t h c sinh.**



**III. Tóm l i, nh ng khó khăn th ng g p khi th c hi n công tác YTTH và nh ng gi i pháp c n kh c ph c**

**A. Hi n nay YTTH c a ngành GDĐT đang có nh ng khó khăn ph bi n sau:**  
Thi u t ch c Y t ngành đ t qu n, ch đ o nghi p v YTTH trong ngành GDĐT

Thiếu hụt nhân lực cho công tác YTTH tại các tuyến trẻ em, vì nó không hợp đồng nhân viên y tế gần bó nghé nghiệp trong ngành GDĐT để phục vụ YTTH bởi họ không được học theo biên chế, có chăng cũng quá thấp, vì vậy hiện nay, phần lớn nhân viên y tế (nếu có) tại các tuyến phố thôn thì chủ yếu là nhân viên YTTH kiêm nhiệm, không chuyên nghiệp, làm tạm thời, rồi lại chuyển đi, sau đó y tế nhà trẻ em lại được thay thế mới do người cũ thôi việc, do vậy tuy nghé các nhân viên YTTH tại nhiu trẻ em học được 2 năm. Kết quả ghi nhận báo cáo SKTH 2012<sup>(3)</sup> cho ngành GDĐT tại Viện Vệ sinh – Y tế Công cộng TPHCM đã cho thấy, đa phần số học viên này mới công tác YTTH mới được 02 năm, trong đó 32% là y sĩ và 27% giáo viên kiêm nhiệm, có tới 51% học viên ngành GDĐT được tập huấn về SKTH từ 1 đến 2 lần/năm, nhưng cũng đáng chú ý là có đến 43% học viên ngành GDĐT chưa lần nào được tập huấn SKTH, đó là tỉ lệ khá cao.

Hơn nữa kinh phí do YTTH ngành GDĐT khi xây dựng kế hoạch theo luật định thì không có kế hoạch tài chính đính kèm cho hoạt động YTTH (Hiện nay, hoạt động YTTH chủ yếu là lấy từ Báo hiem Y tế học sinh trích lại. Ai cũng biết rằng, đây chủ yếu là tiền từ ngân sách dành cho hoạt động YTTH).

**B. Giải pháp chủ yếu**

**1. Về tình hình thực hiện** hiện ngành GDĐT và các tuyến học trên cần nắm quán triệt tốt quy định số 73/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT thì Ban YTTH các tuyến phố thôn có thể cùng Y tế nhà trẻ em xây dựng kế hoạch YTTH hàng năm, trong đó có kế hoạch tài chính để đảm bảo thu nhập lại cho hoạt động YTTH của nhà trẻ em. Nếu làm được điều này, ngành GDĐT các tỉnh/thành mới thể hiện đúng vai trò chủ động tích cực của mình trong công tác YTTH.

**2. Về giải pháp lâu dài** Bộ GDĐT nên khéc phục lại hệ thống thì các vấn đề khó khăn nêu trên sẽ dần được khắc phục

**BS.Nguyễn Doãn Thành**

**Tài liệu tham khảo**

1. [Bản tin điện tử của](http://www.cphud.danang.gov.vn/index.php?option=com_content&view=article&id=1659:phat-trien-nnl-tg&catid=194:tham-khao&Itemid=557) Trung tâm Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao Thành phố Đà Nẵng (CPHUD) [http://www.cphud.danang.gov.vn/index.php?option=com\\_content&view=article&id=1659:phat-trien-nnl-tg&catid=194:tham-khao&Itemid=557](http://www.cphud.danang.gov.vn/index.php?option=com_content&view=article&id=1659:phat-trien-nnl-tg&catid=194:tham-khao&Itemid=557)
2. Báo Y tế - Công Y tế phòng “*Hội nghị triển khai kế hoạch công tác y tế trẻ em năm 2012*” – Đà Nẵng, tháng 7 năm 2012
3. Viện V sinh – Y tế Công cộng TPHCM “*Kế hoạch thực hiện đề án nâng cao năng lực truyền thông YTTH 2012*” số 215/VVS ngày 26/6/2012